

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Bản án số: 33/2025/HS-ST

Ngày 12-3-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Thẩm phán: Ông Phan Vĩnh Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Long

Ông Đoàn Ngọc Đăng

Bà Đặng Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hải Hà - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Nhật H, sinh ngày 04/10/1999 tại Đà Nẵng; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Tổ F, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn S và bà Trương Thị Thu T; có vợ: Nguyễn Thị Huyền V và 01 con sinh năm 2022.

Tiền án: Tại Bản án số: 41/2019/HSST ngày 22/5/2019 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 16/02/2018 bị Công an quận H xử phạt hành chính về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”;

- Tại Bản án số: 114/2023/HSST ngày 29/5/2023, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 27 tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2022 đến ngày 13/7/2022.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đ, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn T1, Luật sư Văn phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ; Địa chỉ: số C đường C, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Bị hại:

1/ Anh Nguyễn Văn Hoài V1; sinh năm 2004; nơi cư trú: K đường C, tổ C, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2/ Anh Đỗ Nguyễn Minh Q; sinh năm 2003; nơi cư trú: K (số cũ là K) đường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 04/2023, Võ Trần Đình D đang ở quán nhậu của mình tại đường P, thành phố Đà Nẵng thì có một nhóm nam thanh niên (không rõ lai lịch) đến đập phá quán. D kể lại việc này với Võ Thành L và tìm hiểu thì biết đó là nhóm thanh niên “xóm chùa”. Thông qua mạng xã hội, D đặt mua 01 khẩu súng ngắn bắn đạn chì, kích thước (20x14)cm kèm theo 06 viên đạn vỏ bằng kim loại màu vàng đem về nhà cất giấu, chờ cơ hội trả thù nhóm thanh niên “xóm chùa”.

Tối ngày 02/07/2023, Võ Trần Đình D ngồi chơi cùng nhóm bạn gồm: Trần Viết H1, Tôn Thất Trần Thành T2, Chế Văn Quốc T3, Phạm Nguyễn Quốc A, Châu Văn T4, Võ Thành L tại quán của nhà D, số A N, quận H, thành phố Đà Nẵng. Một lúc sau, Võ Thành L lấy xe máy biển số 92E1- 614.35 (thuộc sở hữu của L) đi dạo một mình. Thấy vậy, D nói nếu đi đường gặp nhóm “xóm chùa” thì báo cho D biết, L đồng ý. Khi L đi đến đường N, phường V, quận T thì thấy 01 nhóm thanh niên nghi là nhóm “xóm chùa” đang di chuyển trên đường nên L đi theo thì thấy nhóm thanh niên vào quán trà sữa ở đường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. L gọi điện nói cho D biết, D nói L đứng đó đợi D đến. D rủ H1, T2, T3, A, T4 và điện thoại cho bạn là Lê Nhật H (sinh năm 1999, trú: tổ F phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng) cùng đi đánh nhóm “xóm chùa” thì tất cả đồng ý. D vào nhà lấy 01 khẩu súng, 01 con dao tự tạo dài khoảng 67 cm (cán dao có quấn dây màu xanh) và 01 cây rìu để đi đánh nhau. D giữ khẩu súng, đưa dao cho T2 và đưa rìu cho T3. D điều khiển xe máy hiệu SH màu trắng biển số 43E1-660.85 (thuộc sở hữu của bà Trần Thị Thu T5, mẹ của D) đi đón H. Sau đó, H điều khiển xe chở D, H2 điều khiển xe máy hiệu SH màu trắng, biển số 43C1-776.47 (thuộc sở hữu của bà Trương Thị Mỹ P, mẹ của T3) chở T3, A điều khiển xe máy hiệu AirBlade màu đỏ, biển số 43G1-530.27 (thuộc sở hữu của A) chở T2, T4 điều khiển xe máy hiệu SH màu trắng, biển số 43G1-508.60 (thuộc sở hữu của T4) đi một mình. Khi cả nhóm đang đi trên đường Đ, quận T về hướng cầu vượt ngã ba Huế thì phát hiện có một nhóm thanh niên đi trên 06 xe máy, cho rằng đây là nhóm “xóm chùa” nên D nói H điều khiển xe đuổi theo và ép xe lại nhưng nhóm thanh niên này bỏ chạy thoát. Nhóm của D tiếp tục đi đến điểm hẹn để gặp L và được L dẫn đến quán trà sữa đối diện số C H, thành phố Đà Nẵng để tìm nhóm “xóm chùa”. Khi đến nơi, D thấy anh Nguyễn Văn H3 V1 điều khiển xe máy chở anh Đỗ Nguyễn Minh Q từ

quán ăn đi ra và chạy về hướng đường Đ, TP ., D cho rằng đó là nhóm “xóm chùa” nên nói H tăng ga đuổi theo và hỏi “Tụi bay xóm chùa phải không?”, anh V1, anh Q không trả lời và vẫn điều khiển xe đi. Thấy vậy, D nói H tăng ga đuổi theo, A chở T2, H1 chở T3, T4 và L đi xe một mình cũng chạy đuổi theo phía sau. Khi đến ngã tư H - T, xe của H chở D, A chở T2 đuổi kịp xe anh V1, D dùng chân đạp vào xe máy của anh V1, đồng thời D chĩa súng bắn 01 phát xượt qua hông trái của anh Q. Anh V1 hoảng sợ nên điều khiển xe bỏ chạy thì bị nhóm của D tiếp tục chạy đuổi theo. Chạy một đoạn, D tiếp tục chĩa súng bắn 03 phát liên tiếp trúng vào vùng bụng, vùng hông và chân phải của anh V1. Sau đó, nhóm của D đuổi theo không kịp nên dừng lại rồi đi về nhà của D để cất giấu hung khí và giải tán ra về.

Anh V1 và anh Q đến Công an phường H, quận T trình báo sự việc và được người nhà đưa đến Bệnh viện Đ để cấp cứu. Tại đây, anh V1 được phẫu thuật lấy 02 đầu đạn ở gối phải và hông trái.

* Vật chứng tạm giữ:

1/ *Tạm giữ của Võ Trần Đình D:*

- 01 khẩu súng ngắn, dạng ổ xoay, bằng kim loại, màu trắng bạc, kích thước (20x14) cm, trên súng có các chữ số “SMITH & WESSON MADE IN CHINA FS OPEN ZP-5”

- 02 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, kích thước (1,5 x 0,6)cm cùng 02 đầu đạn kích thước (1,1 x 0,7)cm được thu sau khi bắn thực nghiệm;

- 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, kích thước (1,5 x 0,6)cm;

- 03 cây dao tự tạo (trong đó 01 cây có quần dây màu xanh ở cán dao), có chiều dài 144 cm, 100cm và 67 cm; 01 xe máy hiệu SH màu trắng, biển số 43E1-660.85; 01 điện thoại Iphone 6, màu bạc, số imei: 356959061587744, gắn sim số: 0357.966.661.

2/ *Tạm giữ của Chế Văn Quốc T3:* 01 xe máy hiệu SH màu trắng, biển số 43C1-776.47.

3/ *Tạm giữ của Phạm Nguyễn Quốc A:* 01 xe máy hiệu AirBlade, màu đỏ, biển số 43G1-530.27.

4/ *Tạm giữ của Võ Thành L:* 01 điện thoại Iphone 11, màu xanh, số imei: 356542100278234 (Tháng 8/2023, L đã bán xe máy nên Cơ quan Điều tra không thu giữ được).

5/ *Tạm giữ của Châu Văn T4:* 01 xe máy SH màu trắng, biển số 43G1-508.60.

6/ 02 đầu đạn bằng kim loại được mở lấy ra từ người anh Nguyễn Văn Hoài V1 (nhận bàn giao từ Bệnh viện Đ).

7/ *Tạm giữ của anh Nguyễn Văn Hoài V1:* 01 áo thun cổ tròn, màu đen, bằng vải cotton (là áo có chất liệu, đặc điểm tương tự với áo anh V1 mặc tại thời điểm xảy ra vụ án).

8/ *Tạm giữ của anh Đỗ Nguyễn Minh Q:* 01 áo thun có cổ, màu đen, bằng vải cotton (là áo anh Q mặc tại thời điểm xảy ra vụ án) và 01 áo thun có cổ, màu trắng, vải cotton (là áo có chất liệu, đặc điểm tương tự với áo anh Q mặc tại thời điểm xảy ra vụ án).

* Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 203/KLTTCT-TTPY ĐN ngày 16/8/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Đ đối với anh Nguyễn Văn Hoài V1 xác định:

- Khám giám định thương tích:
- + Mặt trước- trong phía trên gối phải có vết thương, đã được phẫu thuật mở rộng lấy dị vật.
- + Vùng hông trái có vết thương đã được phẫu thuật mở rộng lấy dị vật.
- + T6 bụng phải (cách ngang rốn 05cm) có vết chọt da sâu, hiện đã lành.
- Kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Hoài V1 tại thời điểm giám định là **08%** (tám phần trăm).
- Tổn thương trên do ngoại lực tác động, tổn thương đã được xử lý trong phẫu thuật nên không xác định được vật gây thương tích.

* Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 202/KLTTCT-TTPY ĐN ngày 16/8/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Đ đối với anh Đỗ Nguyễn Minh Q xác định:

- Khám giám định thương tích: Vùng thắt lưng-mông bên trái có vết bầm máu gần tròn, đường kính khoảng 1,5cm, hiện tại đã lành để lại vết nhạt màu gần trùng với màu da.
- Kết luận: **không xếp tỷ lệ thương** tích đối với Đỗ Nguyễn Minh Q.
- Tổn thương trên do ngoại lực tác động, vật tác động phù hợp với vật tày gây ra.

* Bản kết luận giám định số 607/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của Phòng K Công an thành phố Đ xác định:

- “- Các mẫu vật gửi giám định không phải là vũ khí quân dụng,
- Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1 là vũ khí tự chế tạo, có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí thể thao;
- 02 viên đạn gửi giám định ký hiệu A2 là đạn thể thao quốc phòng, sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định;
- 01 vỏ đạn gửi giám định ký hiệu A3 là vỏ đạn thể thao quốc phòng đã sử dụng”.

* Bản kết luận giám định số 657/KL-KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng K Công an thành phố Đ kết luận: “01 hung khí tự tạo, có hình dạng như cây đao, dài 144cm được kí hiệu A1; 01 hung khí tự tạo, có hình dạng như cây đao, dài 100cm được kí hiệu A2 và 01 hung khí tự tạo, có hình dạng như cây đao, dài 67cm được kí hiệu A3 là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí thô sơ”.

* Bản kết luận giám định số 2496/KL-KTHS ngày 25/12/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: “Sử dụng khẩu súng và dùng loại đạn có đặc điểm gửi giám định bắn trong khoảng cách từ 05 mét đến 06 mét mà đầu đạn trúng vào cơ thể người (có mặc áo thun như mẫu so sánh) thì có gây sát thương (bị thương tích). Không xác định được có gây chết người hay không do đầu đạn đi ngang và trúng vào mục tiêu không ổn định”.

Ngày 18/7/2024, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã xét xử và tuyên án đối với Võ Trần Đình D, Võ Thành L, Phạm Nguyễn Thành A1, Tôn Thất Trần

Thanh T7, Trần Viết H1, Chế Văn Quốc T3 và Châu Viết T8 về tội "Giết người", quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 BLHS.

Riêng đối với Lê Nhật H sau khi gây án đã đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 23/9/2024, H đến Công an quận T đầu thú.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-P2 ngày 10 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố Lê Nhật H về tội "Giết người", theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Nhật H từ 09 đến 10 năm tù về tội "Giết người".

Áp dụng Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt của 02 bản án.

Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2024/HSST ngày 18/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, nên không đề cập đến trong vụ án này.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nhật H khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng* của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/7/2023, trên đoạn đường từ ngã tư H- T đến ngã tư H-C, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Lê Nhật H điều khiển xe máy chở theo Võ Trần Đình D, D mang theo súng bắn đạn chì, Phạm Nguyễn Quốc A điều khiển xe máy chở Tôn Thất Trần Thanh T7 mang theo dao dài 67cm, Trần Viết H1 chở Chế Văn Quốc T3 mang theo rìu, Võ Thành L và Châu Văn T4 đi xe máy một mình, dù không quen biết không có mâu thuẫn gì nhưng cả nhóm đã rượt đuổi theo xe máy của anh Nguyễn Văn Hoài V1 chở anh Đỗ Nguyễn Minh Q, khi đuổi kịp xe anh V1, D dùng chân đạp vào xe máy của anh V1 và dùng súng bắn vào vùng hông trái của anh Q, anh V1 hoảng sợ điều khiển xe bỏ chạy thì bị cáo Lê Nhật H điều khiển xe máy đuổi theo và D tiếp tục chĩa súng bắn 03 phát

vào vùng bụng, hông trái và vùng gối chân phải của anh V1, gây thương tích cho anh V1 với tỷ lệ là **08%**.

HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Nhật H đã phạm vào tội “Giết người” theo quy định điểm a (*giết 02 người trở lên*) và điểm n (*có tính chất côn đồ*) quy định tại khoản 1 Điều 123 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] *Xét tính chất của vụ án cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử thấy:*

Tính mạng, sức khỏe của con người là bất khả xâm phạm và luôn được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Lê Nhật H là người điều khiển xe máy chở Võ Trần Đình D mang theo súng đuổi theo anh Nguyễn Văn Hoài V1 và anh Đỗ Nguyễn Minh Q và D dùng súng bắn vào vùng hông trái của anh Q, bắn 03 phát vào vùng bụng, hông trái và vùng gối chân phải của anh V1, gây thương tích cho anh V1 với tỷ lệ là **08%**. Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, bị cáo H đã giúp sức tích cực cho D thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, thể hiện tính côn đồ, xem thường pháp luật. Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần này, thuộc trường hợp tái phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội ra đầu thú, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại 10.000.000 đồng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, cha của bị cáo là ông Lê Văn S được tặng 02 Bằng khen U vào năm 1992, 1993 vì đã có thành tích thi đấu Vô địch giải Bóng đá quốc gia năm 1992 và vô địch Cúp quốc gia năm 1993; 01 Huy hiệu ba giỏi của U năm 1984 vì đã có thành tích thi đấu giữ hạng giải bóng đá A1 toàn quốc năm 1984 và 01 Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Văn hóa, Thể T9 và Du lịch của Bộ V2 năm 2010, nên bị cáo sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] *Về mức hình phạt:* Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có 01 tiền án và nhân thân xấu, nhưng do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét thấy mức án từ 09 đến 10 năm tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có phần nghiêm khắc. Mặc khác, mức án mà Tòa án đã tuyên trước đó đối với bị cáo Võ Trần Đình D là người khởi xướng, trực tiếp dùng súng bắn gây thương tích cho bị hại chỉ ở mức hình phạt là 08 năm tù, nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc áp dụng mức hình phạt cho bị cáo thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng như ghi nhận sự đóng góp của cha bị cáo vì sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

[5] Tổng hợp hình phạt: Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2023/HSST ngày 29/5/2023, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 27 tháng tù về tội “*Không tố giác tội phạm*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2022 đến ngày 13/7/2022 (02 tháng 17 ngày), thời hạn tù còn lại bị cáo phải chấp hành là 02 năm 13 ngày cộng với mức hình phạt của bản án này.

[6] Các nội dung khác:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2024/HSST ngày 18/7/2024, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã xét xử và tuyên án đối với Võ Trần Đình D, Võ Thành L, Phạm Nguyễn Thành A1, Tôn Thất Trần Thanh T7, Trần Viết H1, Chế Văn Quốc T3 và Châu Viết T8 về tội "Giết người", quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 BLHS, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử, không đề cập đến.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Nhật H phạm tội “Giết người”;

1. Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Lê Nhật H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt tù 02 (hai) năm 13 (mười ba) ngày tù còn lại mà bị cáo còn phải chấp hành theo bản án số: 114/2023/HSST ngày 29/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, buộc bị cáo Lê Nhật H phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng 13 (mười ba) ngày tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 23/ 9/2024.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Nhật H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Người bào chữa;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an TPĐN;
- Phòng CS. THAHS và HTTP;
- Trại tạm giam Công an TPĐN;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

ĐỖ THỊ THÚY NĂNG

